

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2006/QĐ-UBND

*Đông Hà, ngày 26 tháng 01 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH****Về việc phê duyệt Quy hoạch Quảng cáo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Quảng cáo ngày 16/11/2001;

Căn cứ Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13/3/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tại Tờ trình số 386/TT-VHTT ngày 17/10/2005,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch Quảng cáo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với những nội dung sau:**1. Những quy định chung:**

1.1. Phạm vi điều chỉnh của quy hoạch này chủ yếu trên địa bàn đô thị, các thị trấn, các trung tâm huyện và đối với phương tiện quảng cáo là bảng, biển, panô, màn hình, băng rôn, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, vật thể di động khác.

1.2. Yêu cầu:

- Ưu tiên các hoạt động tuyên truyền cổ động chính trị, động viên toàn xã hội thực hiện những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Tạo điều kiện cho các tổ chức đơn vị sản xuất, kinh doanh giới thiệu hoạt động, quảng bá sản phẩm theo đúng các quy định của pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Giữ gìn môi trường, mỹ quan đô thị; đảm bảo an toàn, trật tự công cộng; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh thắng.

1.3. Khuyến khích các hình thức quảng cáo bằng công nghệ hiện đại có tính thẩm mỹ cao.

1.4. Nghiêm cấm quảng cáo tại: Trụ sở cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức xã hội, doanh trại công an, quân đội; Khu di tích lịch sử, danh thắng đã được xếp hạng; Trường học, thư viện, bảo tàng, bệnh viện; Khu tượng đài, vườn tượng, nơi dành riêng cho việc cổ động chính trị và các mục đích kinh tế - xã hội khác; Nghĩa trang, chùa, nhà thờ, đình, đền, miếu; Khu vực nằm trong lộ giới bảo vệ an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, an toàn lưới điện, an toàn phòng cháy chữa cháy, hàng lang an toàn đê bao và các hình thức quảng cáo vi phạm trật tự, an toàn xã hội khác như: Che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông, che khuất biển báo hiệu, đèn tín hiệu giao thông. Nghiêm cấm tán phát ngoài đường các loại tờ gấp, tờ rơi quảng cáo (Tờ gấp, tờ rơi quảng cáo chỉ được sử dụng tại nơi bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm) và treo, dựng, giăng, mắc ngang qua đường giao thông, treo, dán, viết, giới thiệu mặt hàng, giới thiệu dịch vụ đặt tại các địa điểm không phải là nơi kinh doanh.

2. Các khu vực ưu tiên tuyên truyền cổ động chính trị, khu vực có cảnh quan đặc biệt cần bảo vệ:

2.1. Các khu vực ưu tiên tuyên truyền cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị:

- Tại thị xã Đông Hà:

a) Khu vực các điểm giao thông giáp ranh thị xã Đông Hà với các huyện: Bắc Đông Hà (cầu Sông giáp huyện Cam Lộ); Phường 4 (giáp huyện Cam Lộ); Phường Đông Lương (giáp huyện Triệu Phong).

b) Khu vực Công viên Đông Hà (ngã ba chợ Đông Hà).

c) Khu vực ngã năm Bưu điện Đông Hà.

d) Khu vực ngã tư Lý Thường Kiệt - Hùng Vương.

e) Khu vực chợ Phường 5.

f) Dọc theo dải phân cách đường Hùng Vương và các đường khác có dải phân cách.

- Tại thị xã Quảng Trị:

a) Khu vực ngã tư đường Quang Trung - Hai Bà Trưng.

b) Khu vực ngã tư đường Hoàng Diệu - Quang Trung.

c) Khu vực trụ sở UBND thị xã, góc giao nhau giữa đường Đoàn Thị Điểm - Trần Hưng Đạo.

d) Khu vực đường Ngô Quyền, ngoài tường rào Trung tâm VH TT thị xã.

e) Ngã ba đường Phan Đình Phùng - Nguyễn Thị Lý (góc Bầu).

f) Khu vực Ba Bền (Khu phố 7).

g) Ngã tư đường Quốc lộ 1A - Trần Hưng Đạo.

- h) Khu vực tại sân đa chức năng Trung tâm VHTT - TDTT thị xã.
- i) Khu vực tại sân VHTT phường 1; Khu vực sát tường rào trụ sở UBND phường 2.
- Tại huyện Vĩnh Linh:
 - a) Khu vực phía Bắc huyện, tại địa điểm cầu Trắng gần tiếp giáp tỉnh Quảng Bình.
 - b) Khu vực phía Nam huyện, từ ngã ba Cửa Tùng đến cầu Tria.
 - c) Khu vực ngã ba đường hai chiều Quốc lộ 1A; Khu vực Công viên Văn hóa và chợ gần Xí nghiệp gỗ cũ.
 - d) Khu vực ngã ba Sa Lung (gần cổng chào phía Bắc huyện).
 - e) Khu vực ngã tư đường Hồ Chí Minh thị trấn Bến Quan.
 - f) Khu vực ngã ba Quốc lộ 1A đi Lâm - Sơn - Thủy.
 - g) Khu vực ngã ba Huyện đội - Trung tâm Dạy nghề.
 - h) Khu vực ngã tư đường Trần Hưng Đạo nối với đường Hùng Vương vào Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Linh.
 - i) Khu vực phía Nam cầu Châu Thị và phía Nam cầu Phúc Lâm.
 - k) Khu vực ngã ba Vĩnh Quang.
 - l) Khu vực bãi tắm Cửa Tùng, phía trên đường vào cổng bãi tắm.
 - m) Khu vực đầu xã bãi Vĩnh Thạch và khu vực ngã ba thôn Tây, Vĩnh Tú.
 - Tại huyện Gio Linh:
 - a) Khu vực phía Đông Nam ngã ba đường Quốc lộ 1A và đường 75 Đông.
 - b) Khu vực ngã ba phía Nam cầu Hiền Lương; Ngã ba Gio Thành và Gio Việt; Ngã tư Linh Thượng.
 - Tại huyện Triệu Phong:
 - a) Khu vực ngã ba Quốc lộ 1A - Triệu Ái; ngã ba chợ Ái Tử.
 - b) Khu vực Bắc cầu Ga Quảng Trị; Khu vực cầu Ba Bến đường 64.
 - c) Khu vực bãi tắm Nhật Tân, Triệu Lăng.
 - d) Khu vực ngã tư Trường THCS Đại Hòa; Khu vực chợ Bồ Bản, Triệu Phước.
 - e) Khu vực ngã ba đường 64 - Đôn 208 Cửa Việt; Khu vực ngã ba đường An Mô - đường 64.
 - Tại huyện Hải Lăng:
 - a) Khu vực giáp tường rào Bảo tàng - Thư viện huyện; Khu vực khóm 5 giáp tường rào Công an huyện; Khu vực Hải Lâm giáp tường rào Trường Tiểu học Hải Lâm.

- b) Khu vực Mỹ Chánh - Quốc lộ 1A.
- c) Khu vực ngã ba Long Hưng, Hải Phú; Khu vực ngã tư Hội Yên, Hải Quế.
- d) Khu vực chợ Phường Lang, Hải Ba; Khu vực Kim Long (gần chợ).
- e) Khu vực cầu Dài đường Quốc lộ 1A.
- f) Khu vực tại cây xăng 30/4 đường Quốc lộ 1A, thuộc lô đất 22/52.
- g) Khu vực ngã ba đường Nguyễn Huệ - Đường 3/2.
- h) Khu vực ngã ba Tỉnh lộ 8 - Ngô Quyền
 - Tại huyện Cam Lộ:
 - a) Ngã ba chợ Phiên Cam Lộ.
 - b) Khu vực trục đường nội thị (đường qua xã Cam Tuyền).
 - c) Khu vực ngoài tường rào công an huyện, góc giao nhau giữa đường 9 - Đường vào Trung tâm VHTT huyện.
 - d) Khu vực phía Tây Nam, giáp khuôn viên Trung tâm VHTT huyện.
 - e) Khu vực phía Nam chợ Cửa (Cam Chính)
 - f) Khu vực ngã tư Sông (sát trụ sở UBND xã Cam An)
 - g) Khu vực ngã tư đường Hồ Chí Minh, đường 9, đường vào Cửa (Cam Thành).
 - h) Khu vực ngã ba từ đường 9 vào Trung tâm Y tế huyện.
 - i) Khu vực ngã ba từ đường 9 vào Khu di tích Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà Miền Nam Việt Nam (gần trụ sở Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện).
 - Tại huyện Hướng Hoá:
 - a) Khu vực trung tâm ngã tư đường qua Sân vận động.
 - b) Khu vực trước sân trung tâm VHTT huyện.
 - c) Khu vực tại cổng A và cổng B Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo.
 - d) Khu vực ngã ba đường 9 - Đường vào di tích Sân bay Tà Con.
 - e) Khu vực tại UBND thị trấn Khe Sanh.
 - f) Khu vực Chi cục Thuế huyện.
 - g) Khu vực ngã ba Tân Long (Lìa).
 - Tại huyện Đakrông:
 - a) Khu vực ngã ba đường trung tâm giáp với Quốc lộ 9.
 - b) Khu vực trung tâm chợ.

- c) Khu vực giáp cầu Khe Soong, đối diện Trung tâm Y tế huyện.
- d) Đường nội huyện tại Sân vận động huyện.
- e) Khu vực ngã ba đường y tế đi Làng Cát giáp với đường đi xã Mò Ó.
- f) Khu vực ngã ba cầu treo Đakrông về hướng Tây.
- g) Khu vực giáp ranh huyện Hướng Hoá - Đakrông về hướng Bắc.
- h) Khu vực xã A Bung giáp xã Hồng Thủy.
- i) Khu vực cửa khẩu La Lay giáp với Tu Muồi (Lào) về hướng Tây.
- j) Khu vực Tà Rụt về hướng Tây.
- k) Khu vực Tà Long về hướng Tây.
- l) Khu vực Hướng Hiệp, giáp ranh huyện Cam Lộ về hướng Nam.
- m) Khu vực Ba Lòng - Hải Phúc.

- Tại các xã, thị trấn, phường, làng, bản:

a) Mỗi xã, phường, thị trấn xây dựng các cụm cổ động ở khu vực trung tâm, gần các điểm giao cắt các trục đường bộ, có tầm nhìn thoáng rộng và cảnh quan đẹp để phục vụ tuyên truyền cổ động nhiệm vụ chính trị.

b) Mỗi làng, bản xây dựng một công chào kiêm cụm cổ động trực quan.

- Các băng rôn phục vụ tuyên truyền cổ động các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước có thể treo ngang qua đường. Các phương tiện cổ động nhiệm vụ chính trị kiên cố, bán kiên cố phải đảm bảo các yêu cầu về nội dung, hình thức và phù hợp với cảnh quan đô thị, đảm bảo tuyệt đối an toàn.

2.2. Khu vực có cảnh quan đặc biệt cần bảo vệ:

- a) Di tích Đồi bờ Hiền Lương, phía hai bờ sông Bến Hải.
- b) Di tích Nhà tù Lao Bảo, cả bốn phía bao quanh.
- c) Di tích Địa đạo Vịnh Mốc, cả bốn phía bao quanh.
- d) Di tích Thành Cổ Quảng Trị, cả bốn phía bao quanh di tích Thành Cổ.
- e) Bãi biển Cửa Tùng, phía bãi cát từ nhà sáng tác Hội VHNT đến hết 1,5km về phía Bắc.

3. Quy hoạch quảng cáo thương mại:

3.1. Các khu vực quy hoạch quảng cáo thương mại:

Tất cả các panô quảng cáo thương mại có diện tích lớn ở ngoài trời tại các huyện, thị được quy hoạch phải nằm ngoài mốc lộ giới giải phóng mặt bằng, tùy theo quỹ đất và không gian thực tế để bố trí cho phù hợp, đảm bảo cảnh quan môi trường và an toàn giao thông.

- Tại thị xã Đông Hà:
 - a) Khu vực phía Tây Bắc và Đông Bắc cầu Đông Hà.
 - b) Khu vực ngã ba đường cũ và mới Quốc lộ 1A (trước cổng trường Hiếu Giang)
 - c) Khu vực trục đường ven đô: Từ ngã ba phường 3 (km2) đến cụm cổ động phường 3.
 - d) Khu vực Nhà máy xi măng Quảng Trị.
 - e) Khu công nghiệp phía Tây Nam thị xã Đông Hà, từ ngã ba cổng ga Đông Hà - Quốc lộ 1A đến cầu Lai Phước.
 - f) Khu vực không gian bên hông nhà cao tầng.
- Tại thị xã Quảng Trị:
 - a) Khu vực sát tường rào Nhà máy nước khoáng AMVIET, phía Quốc lộ 1A.
 - b) Khu vực phía ngoài tường rào sân đa chức năng.
 - c) Khu vực không gian bên hông nhà cao tầng.
- Tại huyện Vĩnh Linh:
 - a) Khu vực chợ Trung tâm thị trấn Hồ Xá.
 - b) Khu vực chợ Hồ Xá 2 (chợ giữa).
 - c) Khu vực bãi biển Cửa Tùng, phía trên đồi dương.
 - d) Khu vực thị trấn Bến Quan.
 - e) Khu vực chợ Do, xã Vĩnh Tân.
 - f) Khu vực trung tâm xã Vĩnh Thủy, Vĩnh Thành, Vĩnh Hoà, Vĩnh Kim.
- Tại huyện Gio Linh:
 - a) Khu vực xung quanh cầu Hà Thanh.
 - b) Khu vực phía Bắc chân đồi Dốc Miếu.
 - c) Khu vực xung quanh cầu Cao Xá.
- Tại huyện Triệu Phong:
 - a) Khu vực phía Bắc trung tâm huyện Triệu Phong, thuộc xã Triệu Giang, dọc theo tuyến đường QL1A.
 - b) Khu vực tại cảng Cửa Việt, về phía Nam, hướng theo đường 64.
 - c) Khu vực tại bãi biển (thôn 4) Nhật Tân, Triệu Lăng.
 - d) Khu vực tại chợ Cạn, Triệu Sơn, hướng theo đường 68.
 - e) Khu vực tại chợ Bờ Bản, Triệu Phước, hướng theo đường 64.
 - f) Khu vực tại chợ Thị trấn Ái Tử, hướng đường Quốc lộ 1A.
- Tại huyện Hải Lăng:
 - a) Khu vực tuyến Quốc lộ 1A đi theo địa phận huyện Hải Lăng.
 - b) Khu vực tuyến Tỉnh lộ 8, từ ngã năm xã Hải Thọ đến Mỹ Thủy, xã Hải An.
 - c) Khu vực tuyến Tỉnh lộ 68, từ chợ Phường Lang, xã Hải Ba đến hết làng Xuân Viên, xã Hải Dương.

d) Tuyến đường Quốc lộ 1A, từ làng Thượng Xá, xã Hải Thượng đến Khu sinh thái Trà Lộc, xã Hải Xuân.

e) Tuyến đường Tỉnh lộ 8, từ Trung tâm Y tế huyện đến UBND xã Hải Xuân.

- Tại huyện Cam Lộ:

a) Khu vực ngã tư Sòng, đường về Cửa Việt, phía Bắc Quốc lộ 1A.

b) Khu vực cầu số 10 đường Quốc lộ 9, phía Bắc đường 9.

c) Khu vực phía Bắc cầu km16 trên Quốc lộ 9.

d) Khu vực ngã tư đường Hồ Chí Minh, đường nội thị (phía Tây và phía Đông khuôn viên Khu vui chơi thiếu nhi huyện).

- Tại huyện Hướng Hoá:

a) Khu vực phía Bắc trung tâm Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, hướng theo trục đường 9.

b) Khu vực tại xã Tân Hợp.

c) Khu vực Làng Vây, vị trí lùi về phía Bắc Hướng Hoá 1km theo trục đường 9.

- Tại huyện Đakrông:

a) Khu vực trung tâm xã Tà Rụt, đường đi vào xã A Vao, vị trí phía Tây huyện Đakrông, mặt quay về phía Đông theo hướng đường Hồ Chí Minh.

b) Khu vực tại Cửa khẩu La Lay, giáp với Tù Muồi (Lào) mặt quay về hướng Nam.

c) Khu vực trước chợ Trung tâm huyện, mặt quay về phía Đông, hướng theo trục đường 9.

d) Khu vực cầu treo Đakrông, vị trí đặt mặt quay về phía đông theo trục đường Hồ Chí Minh.

(Mật độ, chiều cao, kích cỡ có phụ lục kèm theo)

3.2. Quy định về treo, đặt bảng hiệu quảng cáo thương mại có kích thước nhỏ, treo băng rôn, cờ phướn, cờ thả quảng cáo:

a) Quy định về treo, đặt bảng hiệu quảng cáo thương mại có kích thước nhỏ:

- Bảng hiệu của các cơ sở sản xuất, công ty, doanh nghiệp, hộ kinh doanh diện tích không được quá 40m², không quá chiều ngang của cơ sở; không quá chiều cao cho phép theo quy hoạch xây dựng của khu vực;

- Có thể sử dụng một phần không gian lề đường đặt theo chiều ngang nhưng chiều rộng của bảng hiệu không quá 0,5m từ mặt tường chính của cơ sở; chiều cao từ 3m trở lên so với mặt lề đường;

- Mật độ quảng cáo thương mại trên cùng một tuyến đường cần có sự xen kẽ các sản phẩm khác nhau, đặt liền kề nhau theo trục đường và theo mặt tiền kiến trúc của các cơ sở sản xuất, công ty, doanh nghiệp, hộ kinh doanh;

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chủng loại hàng hoá nào, được đặt biển, bảng quảng cáo cho chủng loại hàng hoá đó.

b) Treo băng rôn, cờ phướn, cờ thả quảng cáo:

Các băng rôn cờ phướn, cờ thả có nội dung quảng cáo có thể treo bên lề đường, dọc theo đường, kể cả các băng rôn tuyên truyền có kèm theo lôgô quảng cáo của các đơn vị tài trợ và không làm cản trở lối đi, không ảnh hưởng đến cảnh quan đô thị.

4. Tổ chức thực hiện:

- Sở Văn hoá - Thông tin chịu trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn chi tiết các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện Quy hoạch Quảng cáo này, thẩm định nội dung, hình thức quảng cáo và căn cứ Quy hoạch Quảng cáo để thực hiện việc cấp phép quảng cáo trên địa bàn toàn tỉnh theo đúng các quy định của Nhà nước hiện hành. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch Quảng cáo và các quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động quảng cáo, xử lý nghiêm những vi phạm theo thẩm quyền.

Khi Nhà nước có quy hoạch sử dụng vào mục đích khác thì Sở Văn hoá - Thông tin sẽ thông báo trước để chủ sở hữu quảng cáo di dời;

- Sở Xây dựng chịu trách nhiệm cấp phép xây dựng đối với các quảng cáo có diện tích từ 40m² trở lên, có quy định thẩm định kết cấu;

- UBND các huyện, thị xã căn cứ Quy hoạch Quảng cáo đã được phê duyệt để thực hiện;

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì cần bổ sung, sửa đổi, Sở Văn hoá - Thông tin kịp thời đề xuất báo cáo UBND tỉnh để xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy hoạch này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc

Phụ lục

QUY ĐỊNH VỀ KÍCH CỠ, MẬT ĐỘ BẢNG QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI (Kèm theo Quyết định số 23/2006/QĐ-UB ngày 26/01/2006 của UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Tại thị xã Đông Hà:

a) Khu vực phía Tây Bắc cầu Đông Hà, đường Lê Duẩn thuộc địa phận phường Đông Giang:

- Kích cỡ: Từ 60m² đến 100m². Chiều cao: 10m (kể cả chân)
- Mật độ: Liên kề.

b) Khu vực phía Đông Bắc cầu Đông Hà, đường Lê Duẩn thuộc địa phận phường Đông Giang:

- Kích cỡ: Từ 70m² đến 150m². Chiều cao: 15m (kể cả chân)
- Mật độ: Liên kề.

c) Khu vực ngã ba đường cũ và mới Quốc lộ 1A (Trước cổng trường Hiếu Giang), thuộc phường Đông Giang.

- Kích cỡ: Không quá 50m². Chiều cao: Không quá 7m từ mặt đất.
- Mật độ: Liên kề.

d) Khu vực trục đường ven đô, từ ngã ba phường 3 (km2) đến cụm công nghiệp phường 3:

- Kích cỡ: Không quá 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

e) Khu vực Nhà máy xi măng Quảng Trị:

- Kích cỡ: Không quá 100m². Chiều cao: Không quá 12m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

f) Khu Công nghiệp phía Tây Nam thị xã, từ ngã ba cổng ga Đông Hà - Quốc lộ 1A đến cầu Lai Phước:

- Kích cỡ: Không quá 60m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

g) Khu vực không gian bên hông nhà cao tầng:

- Kích cỡ: 50 - 100m².
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

2. Tại thị xã Quảng Trị:**a) Khu vực sát tường rào Nhà máy nước khoáng AMVIET - Quốc lộ 1A:**

- Kích cỡ: Từ 60m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Liên kề.

b) Khu vực sân đa chức năng, phía ngoài tường rào:

- Kích cỡ: Từ 20m² đến 40m². Chiều cao: Không quá 6m từ mặt đất.
- Mật độ: Liên kề, tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

c) Khu vực không gian bên hông nhà cao tầng:

- Kích cỡ: 50 - 100m².
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

3. Tại huyện Vĩnh Linh:**a) Khu vực chợ Trung tâm thị trấn Hồ Xá:**

- Kích cỡ: Từ 20m² đến 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

b) Khu vực chợ Hồ Xá (chợ giữa):

- Kích cỡ: Từ 20m² đến 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

c) Khu vực bãi tắm Cửa Tùng, phía trên đồi dương:

- Kích cỡ: Từ 50m² đến 100m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

d) Khu vực thị trấn Bến Quan:

- Kích cỡ: Từ 20m² đến 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

e) Khu vực chợ Do, xã Vĩnh Tân:

- Kích cỡ: Từ 20m² đến 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

f) Khu vực trung tâm xã Vĩnh Thủy, xã Vĩnh Thành, xã Vĩnh Hoà, xã Vĩnh Kim:

- Kích cỡ: Từ 50m² đến 80m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

4. Tại huyện Gio Linh:

a) Khu vực xung quanh cầu Hà Thanh:

- Kích cỡ: Từ 100m² đến 150m². Chiều cao: Không quá 15m từ mặt đất.
- Mật độ: Khoảng cách giữa 2 bảng 100m.

b) Khu vực phía Bắc chân đồi Đốc Miếu:

- Kích cỡ: Không quá 100m². Chiều cao: Không quá 10m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

c) Khu vực xung quanh cầu Cao Xá:

- Kích cỡ: Từ 100m² đến 150m². Chiều cao: Không quá 15m từ mặt đất.
- Mật độ: Khoảng cách giữa 2 bảng 100m.

5. Tại huyện Triệu Phong:**a) Khu vực phía Bắc trung tâm huyện Triệu Phong thuộc xã Triệu Giang, dọc theo tuyến đường Quốc lộ 1A:**

- Kích cỡ: Từ 100m² đến 200m². Chiều cao: Không quá 15m từ mặt đất.
- Mật độ: Khoảng cách giữa 2 bảng 100m.

b) Khu vực tại cảng Cửa Việt, về phía Nam, hướng theo đường 64:

- Kích cỡ: Từ 50m² đến 80m². Chiều cao: Không quá 10m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

c) Khu vực tại bãi tắm (thôn 4) Nhật Tân, Triệu Lăng:

- Kích cỡ: Không quá 60m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

d) Khu vực tại Chợ Cạn, Triệu Sơn, hướng theo đường 68:

- Kích cỡ: Không quá 40m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

e) Khu vực tại chợ Bò Bản, Triệu Phước, hướng theo đường 64:

- Kích cỡ: Không quá 40m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

f) Khu vực tại chợ thị trấn Ái Tử, hướng theo Quốc lộ 1A:

- Kích cỡ: Không quá 40m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

6. Tại huyện Hải Lăng:**a) Khu vực tuyến Quốc lộ 1A đi qua địa phận huyện Hải Lăng:**

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 100m². Chiều cao: Không quá 15m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

b) Khu vực tuyến Tỉnh lộ 8, từ ngã 5, xã Hải Thọ đến Mỹ Thủy, xã Hải An:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 60m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

c) Khu vực tuyến Tỉnh lộ 68, từ chợ Phường Lang, xã Hải Ba đến hết làng Xuân Viên, xã Hải Dương:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 60m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

d) Tuyến đường Quốc lộ 1A, từ làng Thượng Xá, xã Hải Thượng đến Khu sinh thái Trà Lộc, xã Hải Xuân:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 100m². Chiều cao: Không quá 15m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

e) Tuyến đường Tỉnh lộ 8, từ Trung tâm y tế huyện đến UBND xã Hải Xuân:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 100m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy vị trí địa điểm.

7. Tại huyện Cam Lộ:

a) Khu vực ngã tư Sông, đường về Cửa Việt, phía Bắc Quốc lộ 1A 100m:

- Kích cỡ: Không quá 100m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Liên kề, tùy vị trí địa điểm.

b) Khu vực cầu số 10 (Quốc lộ 9), phía Bắc đường 9:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 60m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vị trí địa điểm.

c) Khu vực phía Bắc cầu km16 - Quốc lộ 9:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 60m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

d) Khu vực ngã tư đường Hồ Chí Minh, đường nội thị (phía Tây và phía Đông khuôn viên Khu vui chơi thiếu nhi huyện):

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 60m². Chiều cao: Không quá 10m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

8. Tại huyện Hướng Hoá:

a) Khu vực phía Bắc trung tâm Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo, hướng theo trục đường 9:

- Kích cỡ: Từ 50m² đến 100m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

b) Khu vực tại xã Tân Hợp, hướng theo trục đường 9:

- Kích cỡ: Từ 50m² đến 60m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vị trí địa điểm.

c) Khu vực làng Vây, vị trí lùi về phía Bắc Hướng Hóa 1km theo trục đường 9:

- Kích cỡ: Không quá 100m². Chiều cao: Không quá 15m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

9. Tại huyện Đakrông:

a) Khu vực trung tâm xã Tà Rụt, đường đi vào xã A-Vao, vị trí phía Tây huyện Đakrông, mặt quay về phía Đông theo hướng đường Hồ Chí Minh:

- Kích cỡ: Từ 60m² đến 90m². Chiều cao: Không quá 11m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

b) Khu vực tại cửa khẩu La Lay giáp với Tu Muồi (Lào) mặt quay về hướng Nam:

- Kích cỡ: Từ 60m² đến 90m². Chiều cao: Không quá 12m từ mặt đất.
- Mật độ: Tùy thuộc vào vị trí địa điểm.

c) Khu vực trước mặt chợ Đakrông, mặt quay về phía Đông theo trục đường số 9:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Liên kề, tùy thuộc vào vị trí, địa điểm.

d) Khu vực cầu treo Đakrông km số 1, vị trí đặt mặt quay về phía Đông theo trục đường Hồ Chí Minh:

- Kích cỡ: Từ 40m² đến 50m². Chiều cao: Không quá 8m từ mặt đất.
- Mật độ: Liên kề, tùy thuộc vào vị trí địa điểm./.